TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ LỘC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày 28-02- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang.
Các hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Cao Sơn;
Bà Vũ Thị Thanh Hoa.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Công Thương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Quang V, sinh năm 1978 tại huyện L, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang P (đã chết) và bà Lê Thị H; có vợ Nguyễn Thị Thuý H (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Bản án số 33/2020/HSST ngày 30/11/2020 Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ"; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 40/1996/HSST ngày 18/3/1996 Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" đã được xoá án tích. Bản án số 41/2016/HSST ngày 29/7/2016 Toà án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Tháo Bình xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý đã được xoá án tích. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 68/QĐ-XPHC ngày 18/9/2019 Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 2.500.000đ về hành vi "Xâm hại sức khoẻ người khác". Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 43/QĐ-XPHC ngày 09/9/2020 Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 3.500.000đ về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác"; bị bắt, giam giữ ngày 30 tháng 11 năm 2022; có mặt.

2. Phan Văn M, sinh năm 1963 tại huyện L, tỉnh Nam Định; nơi đăng ký HKTT: Thôn D, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định; nơi ở: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Đ và bà Phan Thị S (đều đã chết); có vợ Trần Thị M (đã ly hôn) và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 02/1997/HSST ngày 04/7/1997 Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản riêng công dân" đã được xoá án tích. Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định đưa vào Cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 69/QĐ-XPHC ngày 18/9/2019 Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 2.500.000đ về hành vi "Xâm hại sức khoẻ người khác"; bị bắt, giam giữ ngày 09 tháng 12 năm 2022; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Đào Xuân T, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Lê Thị H, sinh năm 1946;

Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28/11/2022, Trần Quang V đi xe đạp chở Phan Văn M sang quán nhà anh Nguyễn Bá N, sinh năm 1964; trú tại: Thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Thái Bình để ăn đêm và xem bóng đá đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì về. Khoảng 2 giờ ngày 29/11/2022, V đi xe đạp quay lại nhà M nói có cái cây nặng quá không bê được và nhờ M đi hỗ trợ mang cây về. V chở M đến trước cổng nhà anh Đào Xuân T, sinh năm 1982 ở cùng thôn M, xã T thì M nhìn thấy cây Mộc Hương của anh T được trồng trong chậu để bên phải cổng theo hướng nhìn từ ngoài đường vào nhà đã bị đào bật gốc đổ nghiêng trên miệng chậu. Lúc này, M hiểu việc V trộm cây nhà anh T nên giúp V giữ ghi đông xe để V bê gốc cây để lên gác ba ga và bỏ chiếc chép làm vườn vào giỏ xe phía trước. Sau đó, M dắt xe để V đi sau giữ cây chở về sân nhà V. Sau khi hạ cây xuống, M dắt xe ra để cạnh giếng nước nhà V rồi rửa tay và về nhà đi ngủ. Hôm sau, V mang cây Mộc Hương trồng vào chậu xi măng của nhà mình.

Sau khi phát hiện bị mất cây Mộc Hương, ngày 30/11/2022 anh Đào Xuân T đã đến Công an xã T trình báo vụ việc. Cùng ngày, Công an xã T phát hiện và thu giữ cây Mộc Hương trên tại nhà V, đồng thời phối hợp cùng Công an huyện L triệu tập V và M để đấu tranh làm rõ nguồn gốc cây Mộc Hương. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập các tài liệu cùng vật chứng liên quan để phục vụ công tác điều tra.

Bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 30/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Mỹ Lộc kết luận: 01 cây Mộc Hương có chiều cao 210 cm, chu vi gốc (Vanh gốc) 20cm, độ thoát thân của gốc 10cm, tán rộng 120cm, có giá trị là: 4.000.000đ (Bốn triệu đồng chẵn).

Kết quả điều tra xác định V và M cùng nhau thực hiện hành vi chiếm đoạt

cây Mộc Hương của nhà anh T như trên. Anh T đã nhận lại cây Mộc Hương bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì.

Bản cáo trạng số 04/CT- VKSML ngày 17/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố các bị cáo Trần Quang V, Phan Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; xác định bị cáo V giữ vai trò chính, bị cáo M giữ vai trò giúp sức trong vụ án; bị cáo V có 01 tiền án, chưa được xoá án tích nay lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và không được hưởng tình tiết giảm nhẹ nào; bị cáo M không phải chịu tình tiết tăng nặng, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Tự thú" và "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo M khai nhận rõ hành vi của mình cùng Trần Quang V chiếm đoạt cây Mộc Hương của anh Đào Xuân T như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố; xác nhận kết luận định giá về giá trị tài sản chiếm đoạt là đúng; Viện kiểm sát truy tố là không oan và xin nhận trách nhiệm về hậu quả đã gây ra. Bị cáo V không đồng ý lời khai bị cáo M và khai nguồn gốc cây Mộc Hương là mua của người không quen biết, khi mua bản thân không biết gì về cây cảnh cũng như giá trị của cây, sau khi bị Công an thu giữ mới biết đó là cây Mộc Hương. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản"; căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự (đối với cả hai bị cáo); điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo V); các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo M), đề nghị xử phạt bị cáo V từ 21 đến 27 tháng tù; xử phạt bị cáo M từ 09 đến 12 tháng tù; xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật. Bị cáo V không nhận tội nhưng cùng bị cáo M đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà các bị cáo, bị hại cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét thấy lời khai nhận của bị cáo M tại phiên toà là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo và lời khai của bị hại; biên bản, tài liệu khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra vụ án; biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; biên bản nhận dạng; kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết

chứng cứ này, mặc dù bị cáo V không nhận tội nhưng Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 29/11/2022, tại thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định. Lợi dụng đêm tối, Trần Quang V và Phan Văn M đã cùng nhau thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 cây Mộc Hương của gia đình anh Đào Xuân T có trị giá 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo V, M là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội dưới hình thức đồng phạm, lựa chọn thời điểm khuya vắng để xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, hành vi đó không những gây bất bình, phẫn nộ trong quần chúng nhân dân mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân các bị cáo đều có đầy đủ năng lực hành vi, lịch sử nhân thân đều đã bị Toà án đưa ra xét xử và kết án phạt tù về hành vi phạm tội nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học thức tỉnh để hướng thiện mà trái lại, một lần nữa thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo V, năm 2020 bị Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ", chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo là thuộc trường hợp tái phạm.

[4] Về vai trò đồng phạm trong vụ án: Bị cáo V là người khởi xướng, rủ rê, lôi kéo bị cáo M, đồng thời chủ động mang theo công cụ, phương tiện và trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên giữ vai trò chính; bị cáo M tham gia giúp sức cho bị cáo V thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên giữ vai trò sau trong vụ án. Như vậy, từng bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

[5] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội, hậu quả nguy hại cho xã hội và lịch sử nhân thân của các bị cáo thì việc cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục là thoả đáng; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo M không có tình tiết nào bị coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình khai báo bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được Hội đồng xét xử xem xét vận dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, Viện kiểm sát cho rằng bị cáo M đã tự thú nên được hưởng tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết này, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận vì quá trình điều tra bị cáo M đã khai nhận hành vi của mình nên chỉ được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo V có 01 tiền án, chưa được xoá án tích mà lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; quá trình khai báo chối tội, không khai nhận hành vi của mình nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào. Xét mức án Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với từng bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị này và sẽ cân nhắc để ấn định một mức án cụ thể, đủ để cải tạo các bị cáo thành

người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Đào Xuân T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là cây Mộc Hương, không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế của các bị cáo hiện đều mắc tệ nạn nghiện ma tuý, không có nghề nghiệp thu nhập nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe đạp và chiếc chép làm vườn được các bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội được xác định là tài sản hợp pháp của bà Lê Thị H (mẹ bị cáo V). Bà H không biết việc các bị cáo sử dụng tài sản của mình vào việc phạm tội nên tài sản này sẽ được trao trả lại cho bà H.

Đối với 01 đôi giày vải màu đen; 01 áo phông ngắn tay màu đen; 01 áo véc nhung màu đen và 01 quần đùi màu ghi xám được xác định là trang phục của các bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên sẽ bị tịch thu, tiêu huỷ.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Quang V, Phan Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 58 Bộ luật hình sự (đối với cả hai bị cáo); điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo M); điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo V);

Xử phạt bị cáo V 21 (Hai mốt) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ, ngày 30 tháng 11 năm 2022;

Xử phạt bị cáo M 09 (Chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 09 tháng 12 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại bà Lê Thị H, sinh năm 1946; trú tại: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định 01 (Một) chiếc xe đạp nữ màu xanh cùng 01 (Một) chiếc chép làm vườn. Tịch thu tiêu huỷ 01 đôi giày vải màu đen; 01 áo phông ngắn tay màu đen; 01 áo véc nhung màu đen và 01 quần đùi màu ghi xám theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 18/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Các bị cáo V, M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản

án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang